

**DANH SÁCH THÍ SINH NỘP HỒ SƠ
ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ ĐỢT 1 NĂM 2025**

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành dự tuyển
1	Nguyễn Thanh	An	Nam	27/07/1999	Long An	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
2	Phạm Đình	An	Nam	25/08/2000	Lâm Đồng	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
3	Trần Phạm Bình	An	Nam	03/12/2003	Kiên Giang	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
4	Lê Trường	An	Nam	20/07/2001	Đồng Nai	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
5	Đặng Phan Châu	Anh	Nữ	05/11/2002	Gia Lai	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
6	Đỗ Nguyễn Diệu	Anh	Nữ	17/12/2001	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
7	Hồ Việt	Anh	Nam	16/03/1998	Bình Phước	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
8	Lê Tùng	Anh	Nữ	08/09/1995	Khánh Hòa	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
9	Nguyễn Hùng	Anh	Nam	31/03/2003	Hung Yên	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
10	Nguyễn Phạm Quỳnh	Anh	Nữ	06/11/2002	Khánh Hòa	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
11	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	Nữ	07/07/2001	Thanh Hóa	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
12	Nguyễn Trần Minh	Anh	Nữ	13/12/2003	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
13	Phạm Thị Vân	Anh	Nữ	17/04/1994	Tiền Giang	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
14	Trần Ngọc Minh	Anh	Nữ	23/11/1997	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
15	Trương Công Thế	Anh	Nam	14/12/1996	Đồng Nai	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
16	Vũ Hà Vân	Anh	Nữ	15/06/2001	Đồng Tháp	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
17	Lê Nguyễn Ngọc	Ánh	Nữ	30/11/1999	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
18	Nguyễn Ngọc	Ánh	Nam	07/02/2001	Dak Lak	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
19	Nguyễn Chí	Bảo	Nam	12/05/2001	Bình Phước	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
20	Hồ Thái	Bình	Nam	23/06/2002	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
21	Huỳnh Thanh	Bình	Nữ	19/08/2002	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
22	Nguyễn Hữu	Cánh	Nam	13/03/2001	Phú Yên	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
23	Hoàng Quỳnh	Châu	Nữ	08/05/1997	Thừa Thiên Huế	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành dự tuyển
24	Nguyễn Hoàng	Châu	Nữ	09/10/2001	Quảng Ngãi	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
25	Võ Ngọc Bảo	Châu	Nữ	09/11/1988	Đồng Tháp	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
26	Nguyễn Minh	Chính	Nam	11/12/1995	Gia Lai	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
27	Võ	Cho	Nam	22/12/1991	Dak lak	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
28	Hồ Sĩ	Cư	Nam	12/07/2001	Gia Lai	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
29	Nguyễn Hải	Đăng	Nam	05/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
30	Trần Sỹ	Đăng	Nam	20/09/1993	Kon Tum	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
31	Nguyễn Minh	Danh	Nam	27/07/1999	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
32	Nguyễn Thị Hồng	Đào	Nữ	21/08/1987	TP.HCM	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
33	Lê Tiến	Đạt	Nam	20/10/2001	Tiền Giang	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
34	Trần Cao Quốc	Đạt	Nam	18/09/1994	TP.HCM	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
35	Lê Công	Đoàn	Nam	14/10/1983	Hà Nam	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
36	Võ Thành	Đông	Nam	29/06/2002	Tây Ninh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
37	Tạ Quốc	Dũng	Nam	17/05/1984	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
38	Võ Thái Bạch	Dương	Nữ	17/04/2001	Nghệ An	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
39	Nguyễn Khánh	Duy	Nam	11/10/2000	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
40	Đỗ Thị Thanh	Duyên	Nữ	24/05/2000	Lâm Đồng	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
41	Huỳnh Cao Mỹ	Duyên	Nữ	05/01/2001	Kiên Giang	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
42	Trần Thảo	Duyên	Nữ	15/08/2002	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
43	Vũ Thị Mỹ	Duyên	Nữ	17/08/1999	Đồng Nai	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
44	Nguyễn Thị Hồng	Gám	Nữ	25/06/2002	Long An	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
45	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Giao	Nữ	10/10/2002	Đồng Tháp	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
46	Đinh Thị	Hằng	Nữ	10/02/1999	ĐẮK LẮK	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
47	Nguyễn Phạm Thuận	Hằng	Nữ	04/10/2002	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
48	Trần Mai Thanh	Hằng	Nữ	13/12/2003	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
49	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	Nữ	19/05/1998	Kiên Giang	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
50	Châu Tú	Hào	Nữ	02/11/1999	Bến Tre	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành dự tuyển
51	Lê Thị	Hào	Nữ	03/09/1996	Lâm Đồng	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
52	Phạm Thanh	Hậu	Nam	16/07/2002	Đồng Nai	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
53	Huỳnh Mỹ	Hiền	Nữ	14/10/1999	Trà Vinh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
54	Ngô Thị Thanh	Hiền	Nữ	20/11/2001	Đồng Nai	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
55	Điêu Song	Hiền	Nam	17/01/2001	Lâm Đồng	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
56	Nguyễn Thị Huỳnh	Hoa	Nữ	18/08/1996	Kiên Giang	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
57	Lê Thị Thu	Hoài	Nữ	14/01/1998	ĐẮK LẮK	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
58	Đào Xuân	Hoàng	Nam	06/03/1998	Quảng Bình	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
59	Trịnh Minh	Hoàng	Nam	30/11/2001	Kiên Giang	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
60	Đàm Thị	Huệ	Nữ	26/06/1991	Lâm Đồng	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
61	Khúc Việt	Hùng	Nam	26/09/1983	Tây Ninh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
62	Võ Thanh	Hùng	Nam	21/10/2000	TP.HCM	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
63	Nguyễn Khánh	Hưng	Nam	14/04/2003	Long An	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
64	Hồ Thị Hoàng	Hương	Nữ	27/05/2000	Quảng Nam	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
65	Nguyễn Lê Huỳnh	Hương	Nữ	06/11/1994	Đồng Nai	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
66	Bùi Anh	Huy	Nam	21/10/2001	Đồng Nai	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
67	Trần Hoàng	Huy	Nam	31/10/1999	An Giang	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
68	Lê Thị Tố	Huyền	Nữ	10/12/1986	Quảng Ngãi	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
69	Hồ Thị Diệu	Huyền	Nữ	28/06/1990	Nghệ An	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
70	Lê Thị Ngọc	Huyền	Nữ	02/07/2001	Đồng Nai	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
71	Ngô Thị Kim	Huyền	Nữ	08/02/1991	Tiền Giang	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
72	Nguyễn Thị Diệu	Huyền	Nữ	02/05/2002	Bình Thuận	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
73	Nguyễn Thị Thu	Huyền	Nữ	13/03/1997	Cà Mau	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
74	Nguyễn Diệu	Khanh	Nữ	20/11/2000	Quảng Trị	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
75	Lữ Văn	Khánh	Nam	01/09/1997	Cà Mau	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
76	Nguyễn Anh	Khoa	Nam	05/05/2000	Sóc Trăng	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
77	Võ Trọng	Khôi	Nam	15/07/1984	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành dự tuyển
78	Nguyễn Tấn	Khương	Nam	04/10/1997	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
79	Nguyễn Thùy Phương	Khuyên	Nữ	17/05/1999	Dak lak	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
80	Đào Thanh	Kiên	Nam	14/09/2001	Kiên Giang	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
81	Nguyễn Trung	Kiên	Nam	22/09/2001	TP.HCM	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
82	Nguyễn Quang	Lâm	Nam	16/10/2001	Bình Phước	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
83	Trần Thị Bích	Lan	Nữ	15/06/1999	Kon Tum	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
84	Đồng Hoàng Hương	Liên	Nữ	24/05/2001	Hải Phòng	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
85	Mai Hồ Ngọc	Liên	Nữ	16/08/2002	TP.HCM	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
86	Chế Mỹ	Linh	Nữ	09/03/2003	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
87	Hoàng Nguyễn Mỹ	Linh	Nữ	11/08/1993	Bình Phước	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
88	Lê Ngọc	Linh	Nữ	26/05/2001	Kon Tum	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
89	Nguyễn Hà	Linh	Nữ	22/10/2000	TP.HCM	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
90	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	Nữ	25/08/1993	Phú Yên	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
91	Phan Thị Trúc	Linh	Nữ	23/09/1997	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
92	Vũ Thị Ngọc	Linh	Nữ	22/09/1995	Hà Nội	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
93	Võ Thị Hồng	Lĩnh	Nam	02/03/1985	Bình Định	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
94	Nguyễn Đức	Lợi	Nam	02/07/1982	Quảng Nam	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
95	Nguyễn Hoàng Ngọc	Lợi	Nam	17/05/2002	Bình Phước	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
96	Đặng Bảo Hoàng	Long	Nam	26/02/2002	Lâm Đồng	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
97	Hoàng Bá	Long	Nam	07/01/2001	Quảng Ngãi	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
98	Hứa Ngọc	Long	Nam	17/02/1988	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
99	Ninh Hoàng	Long	Nam	03/01/2001	Nam Định	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
100	Nguyễn Hoàng	Luân	Nam	25/01/2001	Bình Định	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
101	Đào Thị Trúc	Ly	Nữ	09/09/1988	Đồng Tháp	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
102	Phạm Thị	Lý	Nữ	14/03/1993	Gia Lai	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
103	Dương Nhật	Minh	Nam	07/08/2002	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
104	Lê Gia Phương	Minh	Nữ	17/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành dự tuyển
105	Nguyễn Phúc	Minh	Nữ	12/12/2003	Phú Thọ	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
106	Trần Hữu	Minh	Nam	14/02/2002	Bình Định	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
107	Lại Thị Trà	My	Nữ	16/05/1998	Hà Nam	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
108	Trần Huệ	My	Nữ	25/11/2002	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
109	Nguyễn Khoa	Nam	Nam	15/12/1988	Bạc Liêu	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
110	Nguyễn Lê Phương	Nam	Nam	10/05/1997	Kiên Giang	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
111	Nguyễn Thanh	Nam	Nam	13/11/2002	Bình Dương	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
112	Vũ Ngọc	Nam	Nam	20/08/1990	Thanh Hóa	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
113	Trần Thị Quỳnh	Nga	Nữ	05/02/2001	Hà Tĩnh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
114	Cao Thị Kim	Ngân	Nữ	05/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
115	Mai Thị Kim	Ngân	Nữ	04/01/2002	Đồng Nai	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
116	Ngô Hoài Bảo	Ngân	Nữ	23/03/2000	Gia Lai	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
117	Ngô Mỹ	Ngân	Nữ	08/01/2001	Khánh Hòa	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
118	Võ Thị Thảo	Ngân	Nữ	07/01/2002	Dak lak	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
119	Dương Chấn	Nghĩa	Nam	01/06/1992	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
120	Phạm Thái	Ngọc	Nữ	02/01/1991	Dak lak	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
121	Võ Thị Hồng	Ngọc	Nữ	29/04/2002	ĐẮK LẮK	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
122	Bùi Trương Thảo	Nguyên	Nữ	26/01/2001	Long An	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
123	Mai Thị Ánh	Nguyệt	Nữ	04/12/2002	Long An	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
124	Huỳnh Thị Thúy	Nhi	Nữ	19/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
125	Lê Tạ Quỳnh	Nhi	Nữ	30/10/2001	Quảng Ngãi	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
126	Lê Thị Yến	Nhi	Nữ	25/05/1995	Bình Định	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
127	Nguyễn Thị Loan	Nhi	Nữ	06/02/1993	Đồng Nai	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
128	Nguyễn Thị Yến	Nhi	Nữ	29/09/1999	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
129	Trần Lê Hoàng	Nhi	Nữ	21/08/2002	Bình Định	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
130	Lâm Thanh	Như	Nữ	23/03/1996	TP.HCM	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
131	Lê Tâm	Như	Nữ	29/11/2002	ĐẮK LẮK	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành dự tuyển
132	Nguyễn Văn	Như	Nữ	26/12/2000	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
133	Lâm Thị Phương	Nhung	Nữ	02/09/1999	Bình Định	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
134	Lê Thị	Nhung	Nữ	31/05/2003	Hòa Bình	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
135	Lê Linh	Ni	Nữ	02/03/2001	Quảng Ngãi	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
136	Đào Tú	Oanh	Nữ	06/08/2001	Lâm Đồng	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
137	Nguyễn Thị	Phí	Nữ	28/05/1985	Tây Ninh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
138	Đào Xuân	Phú	Nam	07/09/2001	Hải Phòng	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
139	Hoàng Minh	Phúc	Nam	22/03/2002	TP.HCM	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
140	Ngô Kim	Phúc	Nam	22/09/2002	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
141	Trần Quốc	Phụng	Nam	20/10/1990	Bình Thuận	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
142	Nguyễn Văn	Phước	Nam	19/09/2003	Phú Yên	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
143	Lâm Quế	Phương	Nữ	03/09/1993	TP.HCM	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
144	Nguyễn Bảo	Phương	Nữ	17/11/1999	Bình Định	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
145	Thiều Thị Kim	Phượng	Nữ	14/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
146	Phùng Nhựt	Quang	Nam	23/11/2002	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
147	Huỳnh Phú	Quý	Nam	15/11/2001	An Giang	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
148	Giang Ngọc Thanh	Quyên	Nữ	01/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
149	Hoàng Nguyễn Minh	Quyên	Nam	09/08/2003	Lâm Đồng	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
150	Cao Thị Như	Quỳnh	Nữ	02/12/2002	Phú Yên	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
151	Lê Diễm	Quỳnh	Nữ	12/03/2002	Ninh Thuận	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
152	Lương Phú	Sang	Nam	23/02/1997	Đồng Tháp	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
153	Phạm Thị	Sanh	Nữ	01/10/1991	Quảng Ngãi	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
154	Văn Ngọc	Sinh	Nam	03/05/1985	Quảng Trị	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
155	Trịnh Thế	Son	Nam	24/08/2001	Đồng Nai	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
156	Lê Tú	Sương	Nữ	16/09/2001	Vĩnh Long	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
157	Cao Thành	Tài	Nam	15/10/2001	Tiền Giang	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
158	Nguyễn Lê Đức	Tâm	Nam	20/12/2002	Bình Dương	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành dự tuyển
159	Nguyễn Thị	Thanh	Nữ	20/09/1987	Quảng Bình	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
160	Trần Công	Thành	Nam	08/09/2002	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
161	Võ Nguyễn Minh	Thao	Nam	15/09/2000	Ninh Thuận	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
162	Hồ Thị Thiên	Thảo	Nữ	09/07/2001	Quảng Trị	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
163	Nguyễn Thị Phương	Thảo	Nữ	23/09/2002	Bình Thuận	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
164	Phạm Thị Phương	Thảo	Nữ	08/05/1993	Dak lak	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
165	Trần Phương	Thảo	Nữ	11/04/1982	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
166	Đinh Thị Như	Thế	Nữ	11/04/1991	Bình Định	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
167	Nguyễn Hàn Uyên	Thi	Nữ	22/10/2000	Ninh Thuận	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
168	Hoàng Diệu	Thiện	Nữ	04/02/1999	Bình Phước	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
169	Bùi Quốc	Thịnh	Nam	16/07/1997	Bình Dương	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
170	Lê Minh	Thư	Nữ	17/10/2003	An Giang	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
171	Nguyễn Anh	Thư	Nữ	01/11/2000	Lâm Đồng	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
172	Nguyễn Thị Anh	Thư	Nữ	30/08/2001	Khánh Hòa	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
173	Lê Đình	Thuận	Nam	07/07/1992	Nghệ An	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
174	Nguyễn Ngọc Hoài	Thương	Nữ	20/10/2003	Bình Thuận	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
175	Bùi Thanh	Thủy	Nữ	20/06/1997	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
176	Trần Thị	Thủy	Nữ	20/02/1991	Nam Định	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
177	Hoàng Gia	Thy	Nữ	10/04/2002	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
178	Sầm Anh	Thy	Nữ	15/03/1986	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
179	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	Nữ	11/10/1989	Thanh Hóa	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
180	Nguyễn Thanh	Tòng	Nam	11/08/2001	Hậu Giang	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
181	Lương Ngọc Quỳnh	Trâm	Nữ	14/05/1995	Gia Lai	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
182	Nguyễn Ngọc Bảo	Trâm	Nữ	31/12/2003	Bình Phước	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
183	Đoàn Hào	Trang	Nữ	01/10/2002	Quảng Nam	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
184	Mai Thị Huyền	Trang	Nữ	18/08/1998	Nam Định	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
185	Nguyễn Thị Huyền	Trang	Nữ	24/10/1993	Nam Định	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành dự tuyển
186	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	Nữ	03/12/2002	Gia Lai	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
187	Trương Nguyễn Khánh	Trang	Nữ	26/10/2002	Ninh Thuận	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
188	Võ Thị Thùy	Trang	Nữ	28/03/1995	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
189	Nguyễn Minh	Trí	Nam	17/12/2001	Bình Định	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
190	Nguyễn Minh	Triết	Nam	01/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
191	Huỳnh Thị Mỹ	Trinh	Nữ	21/02/2002	Bình Thuận	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
192	Ngô Kiều	Trinh	Nữ	10/12/2001	Hà Nội	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
193	Nguyễn Thị Hạnh	Trinh	Nữ	04/10/1996	Quảng Ngãi	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
194	Nguyễn Thị Kiều	Trinh	Nữ	28/07/2000	Dak lak	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
195	Nguyễn Thị Ngọc	Trinh	Nữ	12/01/1996	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
196	Trần Thị Mỹ	Trúc	Nữ	12/06/2001	Long An	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
197	Trần Thị Thanh	Trúc	Nữ	07/10/2001	Phú Yên	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
198	Trần Thị Thanh	Trúc	Nữ	04/11/2003	Đồng Nai	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
199	Hoàng Chí	Trung	Nam	21/03/2001	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
200	Hoàng Thị	Trường	Nữ	28/05/1992	Hà Tĩnh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
201	Nguyễn Thị Thanh	Truyền	Nữ	14/02/2003	Bình Định	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
202	Hoàng Anh	Tuấn	Nam	10/06/1992	Liên Bang Nga	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
203	Nguyễn Quý	Tuấn	Nam	30/08/1989	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
204	Phan Nhựt	Tuấn	Nam	10/08/1994	Bến Tre	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
205	Ngô Thụy Phương	Tuyền	Nữ	17/07/1992	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
206	Nguyễn Thị Kim	Tuyền	Nữ	01/06/2000	Quảng Ngãi	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
207	Ngô Hoàng Mỹ	Uyên	Nữ	11/08/2002	TP.HCM	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
208	Nguyễn Phương	Uyên	Nữ	23/08/2002	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
209	Nguyễn Thị Thùy	Uyên	Nữ	25/05/2001	Đồng Nai	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
210	Phạm Hồng Phương	Uyên	Nữ	09/10/2000	Bình Thuận	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
211	Phạm Thu	Uyên	Nữ	20/12/2002	Đắk Lắk	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
212	Võ Trương Diệp	Uyên	Nữ	03/09/2002	Gia Lai	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành dự tuyển
213	Hồ Thị Thanh	Vân	Nam	06/03/1979	ĐẮK LẮK	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
214	Nguyễn Thị Khánh	Vân	Nữ	09/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
215	Lê Thị Khắc	Vi	Nữ	06/05/1990	Quảng Ngãi	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
216	Nguyễn Hùng	Vĩ	Nam	08/11/1995	Vĩnh Long	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
217	Huỳnh Bá	Vương	Nam	02/07/1997	TP.HCM	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
218	Chu Vũ Xuân	Vy	Nữ	12/02/2001	Dak lak	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
219	Huỳnh Khánh	Vy	Nữ	02/02/2003	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
220	Huỳnh Thị Thảo	Vy	Nữ	28/10/2000	Tây Ninh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
221	Nguyễn Thị Tường	Vy	Nữ	05/10/1999	Phú Yên	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
222	Võ Thảo	Vy	Nữ	05/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
223	Lê Thị Thê	Xuyên	Nữ	17/06/1989	Sóc Trăng	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
224	Nguyễn Thị Kim	Xuyến	Nữ	25/07/1986	Bình Định	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng
225	Đoàn Võ Ngọc	Ái	Nữ	14/11/2000	Đồng Nai	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
226	Lưu Thanh	An	Nam	14/12/1997	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
227	Chế Ngọc	Anh	Nữ	13/12/2000	Bình Định	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
228	Lê Huỳnh Phương	Anh	Nữ	21/06/2002	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
229	Lê Thị Vân	Anh	Nữ	16/05/1986	Phú Yên	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
230	Lương Kiều	Anh	Nữ	09/06/2001	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
231	Trần Ngọc	Anh	Nữ	25/01/1999	Dak lak	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
232	Trần Thị Huỳnh	Anh	Nữ	17/06/2002	Kiên Giang	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
233	Chung Tiểu	Băng	Nữ	15/05/1997	Vĩnh Long	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
234	Nguyễn Chi	Bảo	Nam	23/07/1999	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
235	Trần Gia	Bảo	Nam	24/12/2002	Đồng Nai	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
236	Trần Văn	Bình	Nam	05/10/1996	Hà Tĩnh	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
237	Lương Trân	Châu	Nữ	29/03/1999	Bình Định	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
238	Lý Bảo	Châu	Nữ	09/11/2002	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
239	Nguyễn Bảo	Chi	Nữ	20/10/1997	Lâm Đồng	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành dự tuyển
240	Nguyễn Hoàng	Chương	Nam	09/08/2000	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
241	Trần Quang	Của	Nam	19/08/1994	Bến Tre	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
242	Nguyễn Thành	Danh	Nam	28/09/1986	Đà Nẵng	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
243	Nguyễn Thị Xuân	Đào	Nữ	15/10/2001	An Giang	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
244	Trần Thiên	Đệ	Nam	24/03/1996	Bến Tre	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
245	Nguyễn Khánh	Đoan	Nữ	27/11/2002	Đồng Nai	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
246	Nguyễn Đình	Dũng	Nam	02/01/1979	Hải Phòng	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
247	Bùi Văn	Duy	Nam	12/08/1995	Quảng Trị	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
248	Cái Thị Thùy	Duyên	Nữ	30/01/2001	Đắk Lắk	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
249	Ngô Thị Mỹ	Duyên	Nữ	27/02/2000	Bình Định	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
250	Nguyễn Thị Thùy	Duyên	Nữ	14/10/2002	Bình Phước	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
251	Vũ Hương	Giang	Nữ	08/08/1983	Nam Định	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
252	Đinh Thị Thu	Hà	Nữ	02/11/1986	Huế	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
253	Hoàng Thị	Hà	Nữ	10/08/1992	Thanh Hóa	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
254	Nguyễn Nhựt	Hà	Nam	06/07/2001	Bến Tre	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
255	Thần Thị Mỹ	Hạnh	Nữ	27/02/1990	Long An	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
256	Lê Thị Mỹ	Hào	Nữ	07/10/2001	Quảng Ngãi	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
257	Bùi Thu	Hiền	Nữ	22/07/2002	Thái Bình	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
258	Khương Văn	Hiệu	Nam	22/10/2001	Nam Định	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
259	Bùi Thị	Hoa	Nữ	19/01/2000	Thanh Hóa	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
260	Đỗ Quỳnh	Hoa	Nữ	28/07/1990	TP.Hà Nội	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
261	Nguyễn Thị Minh	Hoài	Nữ	08/03/2001	Đồng Nai	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
262	Trần Quốc	Hoan	Nam	08/07/1987	Tây Ninh	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
263	Nguyễn Kim	Hoàn	Nữ	06/09/2002	Tây Ninh	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
264	Phạm Văn	Hoàn	Nam	09/12/1999	Nghệ An	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
265	Đinh Lê Minh	Hoàng	Nam	30/01/2000	Đắk Lắk	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
266	Nguyễn	Hưng	Nam	17/03/2001	Dak lak	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành dự tuyển
267	Trần Minh	Hưng	Nam	16/05/1998	Quảng Ngãi	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
268	Lê Văn	Huy	Nam	25/04/1995	Phú Yên	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
269	Nguyễn Phan Ngọc	Huy	Nam	20/11/1989	Vĩnh Long	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
270	Nguyễn Quang	Huy	Nam	16/10/1994	Hải Phòng	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
271	Nguyễn Thanh	Huy	Nam	07/12/1988	TP.HCM	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
272	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	Nữ	23/10/1991	Bình Dương	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
273	Hà Triệu	Khang	Nam	19/08/1996	Bến Tre	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
274	Triệu Minh	Khánh	Nam	13/12/1991	Phú Yên	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
275	Trần Đăng	Khoa	Nam	03/02/2003	Kiên Giang	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
276	Đặng Thuận	Kiều	Nam	09/12/1995	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
277	Nguyễn Hoàng	Lan	Nữ	19/08/2001	TP.HCM	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
278	Nguyễn Thị	Lan	Nữ	07/06/1995	Quảng Nam	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
279	Nguyễn Thị Thu	Lan	Nữ	20/08/2002	Bình Thuận	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
280	Trần Thanh	Liêm	Nam	29/04/1981	TP.HCM	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
281	Trần Vũ Mỹ	Linh	Nữ	05/06/1998	TP.HCM	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
282	Thân Thị	Lợi	Nữ	11/09/2000	Bình Định	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
283	Đinh Thị Hiền	Minh	Nữ	20/03/1991	Bắc Ninh	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
284	Nguyễn Hoàng	Minh	Nam	03/02/1996	TP.HCM	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
285	Trần Tấn	Minh	Nam	15/12/1997	TP.HCM	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
286	Vũ Thị Bình	Minh	Nữ	17/11/1989	Khánh Hòa	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
287	Đỗ Hồng	My	Nữ	15/04/2000	Kiên Giang	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
288	Đinh Quý	Nam	Nam	08/12/1993	Gia Lai	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
289	Nguyễn Hữu	Nam	Nam	13/07/1991	Thanh Hóa	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
290	Trần Nhật	Nam	Nam	04/06/2001	Bình Dương	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
291	Vũ Ngọc	Nam	Nam	20/08/1990	Thanh Hóa	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
292	Lê Thị	Nga	Nữ	27/07/1988	Thanh Hóa	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
293	Nguyễn Võ Bảo	Nga	Nữ	13/10/2002	Khánh Hòa	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành dự tuyển
294	Huỳnh Thị Thu	Ngân	Nữ	04/10/1998	Long An	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
295	Nguyễn Thanh	Ngân	Nữ	19/10/2002	Khánh Hòa	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
296	Phạm Thị Thùy	Ngân	Nữ	30/11/1997	Ninh Thuận	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
297	Cao Hoài Hồng	Ngọc	Nữ	08/07/2002	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
298	Mai Thị Thanh	Ngọc	Nữ	05/10/1993	Thái Bình	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
299	Nguyễn Thị Như	Ngọc	Nữ	18/01/2003	Dak Lak	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
300	Trần Cao Bảo	Ngọc	Nữ	12/05/2002	Đồng Tháp	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
301	Trần Hồ Bảo	Ngọc	Nữ	04/01/2001	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
302	Nguyễn Thị Bảo	Nguyên	Nữ	03/08/1995	Đồng Tháp	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
303	Tô Khắc Bảo	Nguyên	Nam	10/09/1997	Kiên Giang	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
304	Nguyễn Trí	Nhân	Nam	18/10/2000	Đồng Nai	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
305	Nguyễn Trọng	Nhân	Nam	07/05/2001	Long An	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
306	Bùi Thị Ánh	Nhi	Nữ	25/07/1995	Thừa Thiên Huế	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
307	Lê Quỳnh Yến	Nhi	Nữ	25/12/1992	Bình Định	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
308	Nguyễn Thảo	Nhi	Nữ	04/11/1993	Tây Ninh	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
309	Nguyễn Thị Quỳnh	Nhi	Nữ	20/05/2000	Dak Lak	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
310	Võ Uyên	Nhi	Nữ	07/10/2002	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
311	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Nữ	19/11/2000	Hà Tĩnh	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
312	Vi Thị	Nhung	Nữ	12/07/2000	Lâm Đồng	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
313	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	Nữ	27/08/1994	Tây Ninh	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
314	Trần Thị Tố	Oanh	Nữ	15/11/1990	Trà Vinh	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
315	Trịnh Thị Thùy	Oanh	Nữ	06/07/1990	Lâm Đồng	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
316	Vũ Thế Kiều	Oanh	Nữ	01/05/1988	TP.HCM	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
317	Nguyễn Thị Bích	Phê	Nữ	18/03/1995	Phú Yên	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
318	Phạm Quang	Phú	Nam	12/09/1992	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
319	Thân Trọng	Phước	Nam	16/09/1996	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
320	Bùi Minh	Quân	Nam	14/04/2002	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành dự tuyển
321	Nguyễn Diễm Trúc	Quỳnh	Nữ	11/03/2002	Quảng Ngãi	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
322	Trương Diễm	Quỳnh	Nữ	16/11/2002	Phú Yên	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
323	Hồ Nguyễn Tâm	Sự	Nữ	19/10/2000	Đắk Nông	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
324	Nguyễn Thanh	Tâm	Nữ	19/01/2000	Lâm Đồng	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
325	Nguyễn Thị Minh	Tâm	Nữ	12/08/2000	Bình Dương	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
326	Trần Thị Hồng	Thắm	Nữ	27/03/1990	Bình Phước	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
327	Châu Ngọc Hạnh	Thảo	Nữ	17/11/2003	Vĩnh Long	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
328	Nguyễn Thị Phương	Thảo	Nữ	27/11/1998	Đắk Lắk	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
329	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	22/09/2001	Bình Phước	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
330	Trần Hoàng Minh	Thảo	Nữ	16/12/2000	Đồng Nai	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
331	Võ Trần Thiên	Thảo	Nữ	05/06/2000	Gia Lai	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
332	Nguyễn Ngọc Mai	Thi	Nữ	25/11/2001	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
333	Trương Hoàng Đan	Thi	Nữ	28/01/1983	Phú Yên	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
334	Nguyễn Ngọc	Thiện	Nam	18/09/1999	Bến Tre	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
335	Lê Minh	Thọ	Nam	15/12/1992	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
336	Nguyễn Hữu	Thọ	Nam	28/02/1998	Quảng Ngãi	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
337	Dương Thị Kim	Thoa	Nữ	12/01/1992	Tiền Giang	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
338	Nguyễn Quốc	Thông	Nam	21/06/1996	Tiền Giang	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
339	Phạm Minh	Thông	Nam	28/03/2000	Ninh Thuận	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
340	Trần Võ	Thông	Nam	24/03/2000	Bình Phước	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
341	Trương Trí	Thông	Nam	30/09/1996	An Giang	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
342	Nguyễn Huỳnh Anh	Thư	Nữ	27/10/2002	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
343	Trần Minh	Thức	Nam	26/06/1997	Phú Yên	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
344	Nguyễn Thị Kim	Thương	Nữ	30/03/1996	Đồng Nai	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
345	Đinh Thị	Thủy	Nữ	30/11/1990	Hà Tĩnh	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
346	Nguyễn Thanh	Thủy	Nữ	14/03/1988	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
347	Nguyễn Thu	Thủy	Nữ	17/09/2001	Đồng Nai	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành dự tuyển
348	Nguyễn Thị Thùy	Tiên	Nữ	01/01/2000	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
349	Nguyễn Lưu Ngọc	Trâm	Nữ	08/08/2002	Trà Vinh	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
350	Lương Huỳnh Bảo	Trân	Nữ	18/09/1985	Tiền Giang	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
351	Nguyễn Thị Nam	Trân	Nữ	24/06/1995	Quảng Nam	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
352	Lê Thị Huyền	Trang	Nữ	15/10/2000	Đắk Lắk	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
353	Lê Thị Thùy	Trang	Nữ	05/09/2000	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
354	Trần Thị Thùy	Trang	Nữ	20/01/1998	Thừa Thiên Huế	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
355	Lý Ngọc	Trình	Nữ	06/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
356	Khấu Quang	Trình	Nam	09/01/1996	Bến Tre	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
357	Bùi Đức	Tứ	Nam	02/05/1987	Hà Tĩnh	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
358	Phạm Nguyễn Minh	Tuấn	Nam	09/06/1999	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
359	Trịnh Quang	Tùng	Nam	29/08/2002	Đồng Nai	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
360	Văn Ngọc Trúc	Uyên	Nữ	18/06/1996	Long An	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
361	Nguyễn Trần Tường	Vi	Nữ	24/04/1996	Ninh Thuận	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
362	Đỗ Quang	Vinh	Nam	01/03/2000	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
363	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	Nữ	10/01/2001	Đồng Tháp	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
364	Vũ Kim	Vy	Nữ	17/05/2001	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
365	Nguyễn Thị	Yến	Nữ	01/05/1993	Bắc Ninh	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
366	Hồ Ngọc	Ẩn	Nam	30/10/1981	Bình Định	Thạc sĩ Luật kinh tế
367	Nguyễn Hà Phương	Anh	Nữ	22/04/2001	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Luật kinh tế
368	Trần Ngọc Tuấn	Anh	Nam	09/06/1987	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Luật kinh tế
369	Trương Diễm	Anh	Nữ	17/12/1990	Gia Lai	Thạc sĩ Luật kinh tế
370	Huỳnh Tấn	Bảo	Nam	09/11/2002	Quảng Ngãi	Thạc sĩ Luật kinh tế
371	Lê Huy	Bình	Nam	10/09/1998	TP.HCM	Thạc sĩ Luật kinh tế
372	Hồ Lê Minh	Châu	Nữ	02/12/2003	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thạc sĩ Luật kinh tế
373	Nguyễn Thị	Đức	Nữ	15/05/1980	Nghệ An	Thạc sĩ Luật kinh tế
374	Trịnh Lê Hoài	Đức	Nam	28/07/1999	Cà Mau	Thạc sĩ Luật kinh tế

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành dự tuyển
375	Lê Châu Thanh	Dung	Nữ	17/01/1999	TP.HCM	Thạc sĩ Luật kinh tế
376	Nguyễn Hữu	Dũng	Nam	10/06/1991	Thanh Hóa	Thạc sĩ Luật kinh tế
377	Võ Đình Nhật	Duy	Nam	01/12/2002	Gia Lai	Thạc sĩ Luật Kinh tế
378	Phạm Thị Hồng	Gấm	Nữ	20/09/2002	Gia Lai	Thạc sĩ Luật kinh tế
379	Bùi Hải	Hà	Nam	10/04/1999	TP.HCM	Thạc sĩ Luật kinh tế
380	Trần Thị Mỹ	Hà	Nữ	17/10/2002	Quảng Ngãi	Thạc sĩ Luật kinh tế
381	Trương Thị Mỹ	Hà	Nữ	01/01/1982	Hà Tĩnh	Thạc sĩ Luật Kinh tế
382	Lê Văn	Hà	Nam	20/04/1980	Thanh Hóa	Thạc sĩ Luật Kinh tế
383	Trần Hoàng	Hải	Nam	15/02/1987	Thái Bình	Thạc sĩ Luật kinh tế
384	Đổng Nữ Xuân	Hoài	Nữ	16/06/2001	Ninh Thuận	Thạc sĩ Luật Kinh tế
385	Trần Thị Kim	Hoàng	Nữ	09/12/2002	An Giang	Thạc sĩ Luật kinh tế
386	Cao Trần Khánh	Hưng	Nam	30/10/2001	Quảng Ngãi	Thạc sĩ Luật Kinh tế
387	Phan Quang	Hưng	Nam	08/02/2003	Thừa Thiên Huế	Thạc sĩ Luật kinh tế
388	Nguyễn Thị Thanh	Hương	Nữ	09/04/1992	Đà Nẵng	Thạc sĩ Luật kinh tế
389	Võ Thị Xuân	Hương	Nữ	10/07/2002	Đắk Lắk	Thạc sĩ Luật kinh tế
390	Nguyễn Thị Thu	Huyền	Nữ	30/12/1998	Vũng Tàu	Thạc sĩ Luật Kinh tế
391	Trần Mỹ	Huyền	Nữ	06/02/1998	Vĩnh Long	Thạc sĩ Luật kinh tế
392	Đỗ Ngọc Anh	Khoa	Nam	27/12/1981	Khánh Hòa	Thạc sĩ Luật kinh tế
393	Huỳnh Tấn	Khoa	Nam	19/12/1997	Tây Ninh	Thạc sĩ Luật kinh tế
394	Đặng Lư Gia	Linh	Nữ	07/08/2001	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Luật kinh tế
395	Huỳnh Nữ Nhật	Linh	Nữ	18/04/2001	Bình Định	Thạc sĩ Luật kinh tế
396	Nguyễn Diệu	Linh	Nữ	19/08/1994	Hà Nội	Thạc sĩ Luật kinh tế
397	Nguyễn Trúc	Linh	Nữ	28/12/1992	TP.HCM	Thạc sĩ Luật kinh tế
398	Trương Hoàng Khánh	Linh	Nữ	14/10/2001	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Luật Kinh tế
399	Nguyễn Thị Ánh	Loan	Nữ	03/04/1977	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Luật kinh tế
400	Nguyễn Duy	Lợi	Nam	20/12/1985	Đắk Lắk	Thạc sĩ Luật kinh tế
401	Phan Việt	Long	Nam	28/10/2000	Cà Mau	Thạc sĩ Luật kinh tế

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành dự tuyển
402	Vũ Hải	Long	Nam	01/01/2002	Ninh Bình	Thạc sĩ Luật kinh tế
403	Hoàng Thị	Mai	Nữ	18/12/1987	Thanh Hóa	Thạc sĩ Luật kinh tế
404	Nguyễn Thị Hoa	Mai	Nữ	30/10/1991	Bình Thuận	Thạc sĩ Luật kinh tế
405	Nguyễn Đức	Mạnh	Nam	20/10/2000	Gia Lai	Thạc sĩ Luật kinh tế
406	Đinh Nữ Trà	My	Nữ	15/02/1993	Ninh Thuận	Thạc sĩ Luật kinh tế
407	Lê Nguyễn Phương	Nghi	Nữ	23/05/2000	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Luật Kinh tế
408	Ngô Hoài Bảo	Ngọc	Nữ	23/03/2000	Gia Lai	Thạc sĩ Luật kinh tế
409	Nguyễn Quang	Ngọc	Nam	24/02/1990	Quảng Bình	Thạc sĩ Luật Kinh tế
410	Quách Như	Ngọc	Nữ	28/04/1998	Tây Ninh	Thạc sĩ Luật kinh tế
411	Tô Ngọc	Nhung	Nữ	02/03/2001	Gia Lai	Thạc sĩ Luật kinh tế
412	Võ Thị Hồng	Nhung	Nữ	24/07/1999	TP.HCM	Thạc sĩ Luật kinh tế
413	Đào Tú	Oanh	Nữ	06/08/2001	Lâm Đồng	Thạc sĩ Luật kinh tế
414	Vũ Hoàng	Oanh	Nữ	24/02/1997	Đồng Nai	Thạc sĩ Luật kinh tế
415	Võ Bùi Thanh	Phong	Nam	23/02/2000	Tây Ninh	Thạc sĩ Luật Kinh tế
416	Cao Phạm Thu	Phương	Nữ	28/04/2002	Quảng Bình	Thạc sĩ Luật kinh tế
417	Huỳnh Mai Thanh	Phương	Nữ	29/04/2002	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Luật Kinh tế
418	Nguyễn Thị Hoài	Phương	Nữ	29/08/2001	Đắk Nông	Thạc sĩ Luật kinh tế
419	Nguyễn Thị Thu	Phương	Nữ	01/09/1983	Hà Nội	Thạc sĩ Luật Kinh tế
420	Võ Hoàng	Quân	Nam	27/07/1997	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Luật kinh tế
421	Nguyễn Thanh	Sang	Nam	15/06/1992	Long An	Thạc sĩ Luật kinh tế
422	Phạm Đình	Son	Nam	15/12/2000	Bình Phước	Thạc sĩ Luật kinh tế
423	Cao Thị Yến	Thanh	Nữ	28/08/1993	Nghệ An	Thạc sĩ Luật kinh tế
424	Nguyễn Tiên	Thanh	Nữ	26/04/1997	An Giang	Thạc sĩ Luật kinh tế
425	Huỳnh Thị Thanh	Thảo	Nữ	12/05/1998	Bình Thuận	Thạc sĩ Luật kinh tế
426	Lê Nguyễn Thành	Thật	Nam	22/08/1998	Tiền Giang	Thạc sĩ Luật kinh tế
427	Nguyễn Văn	Thiệu	Nam	12/09/2000	Bình Định	Thạc sĩ Luật kinh tế
428	Kiều Đình	Thịnh	Nam	12/09/2001	Bình Phước	Thạc sĩ Luật kinh tế

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành dự tuyển
429	Nguyễn Trần Anh	Thư	Nữ	18/12/1998	Dak lak	Thạc sĩ Luật kinh tế
430	Trần Hồng Hoài	Thương	Nữ	02/05/1999	Cà Mau	Thạc sĩ Luật kinh tế
431	Đỗ Thị Mộng	Thường	Nữ	16/02/1981	Cần Thơ	Thạc sĩ Luật kinh tế
432	Nguyễn Thị Trúc	Tiên	Nữ	26/10/2001	Bình Dương	Thạc sĩ Luật kinh tế
433	Phạm Tấn	Toàn	Nam	08/06/1983	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Luật Kinh tế
434	Lê Trịnh Mai	Trâm	Nữ	01/02/1998	Quảng Nam	Thạc sĩ Luật Kinh tế
435	Thạch Thị Thúy	Trâm	Nữ	27/12/2000	Trà Vinh	Thạc sĩ Luật kinh tế
436	Trần Thị Ngọc	Trầm	Nữ	09/03/2001	Kiên Giang	Thạc sĩ Luật kinh tế
437	Lưu Bảo	Trân	Nữ	08/03/1993	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Luật Kinh tế
438	Phạm Trần Quế	Trân	Nữ	24/01/2002	TP.HCM	Thạc sĩ Luật kinh tế
439	Trần Ngọc Bảo	Trân	Nữ	20/03/2003	Đồng Tháp	Thạc sĩ Luật kinh tế
440	Cao Hà	Trang	Nữ	29/10/1996	Thanh Hóa	Thạc sĩ Luật kinh tế
441	Hoàng Thị Huyền	Trang	Nữ	28/01/1989	Lâm Đồng	Thạc sĩ Luật kinh tế
442	Nguyễn Thị Huyền	Trang	Nữ	16/11/1999	Vĩnh Long	Thạc sĩ Luật Kinh tế
443	Nguyễn Thụy Thanh	Trang	Nữ	22/05/1984	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Luật kinh tế
444	Lê Thị Quế	Trinh	Nữ	30/05/2001	Bến Tre	Thạc sĩ Luật kinh tế
445	Nguyễn Ngọc Bảo	Trinh	Nữ	01/01/2002	Quảng Nam	Thạc sĩ Luật kinh tế
446	Nguyễn Phước	Trung	Nam	10/10/2001	TP.HCM	Thạc sĩ Luật kinh tế
447	Trần Đình	Trung	Nam	18/10/1982	Thừa Thiên Huế	Thạc sĩ Luật Kinh tế
448	Lương Viết	Tú	Nam	16/11/1997	Bình Phước	Thạc sĩ Luật Kinh tế
449	Trương Thành	Tuân	Nam	06/04/2001	Ninh Thuận	Thạc sĩ Luật Kinh tế
450	Lê Sơn	Tuyền	Nữ	02/09/2000	Tây Ninh	Thạc sĩ Luật Kinh tế
451	Trần Thị Minh	Tuyền	Nữ	21/08/1989	TP.HCM	Thạc sĩ Luật kinh tế
452	Trần Ngọc Mỹ	Vân	Nữ	01/03/1996	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Luật kinh tế
453	Cổ Thụy Yến	Vy	Nữ	01/04/1999	TP.HCM	Thạc sĩ Luật kinh tế
454	Nguyễn Khánh	Vy	Nữ	09/10/1996	An Giang	Thạc sĩ Luật kinh tế
455	Phạm Ngọc Phương	Vy	Nữ	15/11/2000	Long An	Thạc sĩ Luật Kinh tế

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành dự tuyển
456	Trần Ngọc Thảo	Vy	Nữ	03/05/1996	TP.HCM	Thạc sĩ Luật kinh tế
457	Hoàng Hải	Yến	Nữ	12/11/2001	TP.HCM	Thạc sĩ Luật kinh tế
458	Đặng Thị Quỳnh	Anh	Nữ	15/08/1980	Bình Định	Thạc sĩ Hệ thống TTQL
459	Đình Thị Thanh	Bình	Nữ	05/07/2001	KonTum	Thạc sĩ Hệ thống TTQL
460	Nguyễn Hoàng	Chung	Nam	02/02/1990	Bình Định	Thạc sĩ Hệ thống TTQL
461	Huỳnh Văn	Cường	Nam	21/02/2000	Gia Lai	Thạc sĩ Hệ thống TTQL
462	Nguyễn Văn	Đán	Nam	20/10/1983	Thái Bình	Thạc sĩ Hệ thống TTQL
463	Trần Hoàng	Diệu	Nữ	26/08/2002	TP.HCM	Thạc sĩ Hệ thống TTQL
464	Lê Minh	Hiếu	Nam	22/03/1989	Long An	Thạc sĩ Hệ thống TTQL
465	Văn Phú Bảo	Hiếu	Nam	18/07/2001	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Hệ thống TTQL
466	Huỳnh Đức	Hòa	Nam	03/02/1993	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Hệ thống TTQL
467	Lương Gia	Hòa	Nữ	26/06/1997	Quảng Ngãi	Thạc sĩ Hệ thống TTQL
468	Lâm Thị Thu	Hồng	Nữ	25/09/1992	Bình Dương	Thạc sĩ Hệ thống TTQL
469	Đoàn Việt	Hùng	Nam	04/11/1985	Đồng Nai	Thạc sĩ Hệ thống TTQL
470	Lương Gia	Huy	Nam	27/01/2000	Quảng Ngãi	Thạc sĩ Hệ thống TTQL
471	Lê Đăng	Khoa	Nam	03/06/1996	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Hệ thống TTQL
472	Huỳnh Nguyễn Nhật	Minh	Nữ	26/08/1998	Phú Yên	Thạc sĩ Hệ thống TTQL
473	Vũ Thị Hải	Minh	Nữ	28/09/1982	Hải Phòng	Thạc sĩ Hệ thống TTQL
474	Lưu Thị Kim	Ngân	Nữ	21/07/1997	Cần Thơ	Thạc sĩ Hệ thống TTQL
475	Bùi Thị	Ngọc	Nữ	29/07/1998	Ninh Bình	Thạc sĩ Hệ thống TTQL
476	Trương Sơn Hà	Nguyên	Nữ	21/08/2002	Đồng Nai	Thạc sĩ Hệ thống TTQL
477	Nguyễn Ngọc Thúy	Nhi	Nữ	19/10/2003	Đồng Nai	Thạc sĩ Hệ thống TTQL
478	Nguyễn Thúc	Phúc	Nam	30/06/2002	Nghệ An	Thạc sĩ Hệ thống TTQL
479	Trần Thị Phi	Phụng	Nữ	06/04/1989	Đồng Nai	Thạc sĩ Hệ thống TTQL
480	Lưu Thu	Quang	Nam	25/11/1984	Hải Phòng	Thạc sĩ Hệ thống TTQL
481	Đào Nhựt	Qui	Nam	13/11/2002	Đồng Tháp	Thạc sĩ Hệ thống TTQL
482	Nghiêm Thị Thu	Tâm	Nữ	30/06/2001	Đắk Lắk	Thạc sĩ Hệ thống TTQL

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành dự tuyển
483	Phùng Tuấn	Thành	Nam	07/05/1985	Hà Nội	Thạc sĩ Hệ thống TTQL
484	Trần Nguyễn Phương	Thảo	Nữ	04/08/1993	Khánh Hòa	Thạc sĩ Hệ thống TTQL
485	Nguyễn Ngọc Mai	Thi	Nữ	15/06/1996	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Hệ thống TTQL
486	Hoàng Thị Huyền	Trang	Nữ	28/01/1989	Lâm Đồng	Thạc sĩ Hệ thống TTQL
487	Đinh Thị Kim	Trinh	Nữ	18/07/1998	Đồng Nai	Thạc sĩ Hệ thống TTQL
488	Trần Văn	Tuấn	Nam	13/02/2002	Lâm Đồng	Thạc sĩ Hệ thống TTQL
489	Trần Quang	Vinh	Nam	12/04/2002	TP.HCM	Thạc sĩ Hệ thống TTQL
490	Nguyễn Thị	Ái	Nữ	16/02/1984	Bến Tre	Thạc sĩ Kế toán
491	Mai Thị Vân	Anh	Nữ	07/12/2002	Tiền Giang	Thạc sĩ Kế toán
492	Phan Thị Kiều	Anh	Nữ	29/04/2002	Quảng Ngãi	Thạc sĩ Kế toán
493	Trần Thị Kim	Ánh	Nữ	29/01/1996	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thạc sĩ Kế toán
494	Trần Quý	Cường	Nam	26/05/1988	Bến Tre	Thạc sĩ Kế toán
495	Lý Hồ	Diệp	Nữ	12/03/2001	Kiên Giang	Thạc sĩ Kế toán
496	Trần Thị Thu	Hà	Nữ	09/11/2002	Bình Định	Thạc sĩ Kế toán
497	Nguyễn Hồng	Hiệp	Nữ	22/07/2001	Ninh Thuận	Thạc sĩ Kế toán
498	Lê Thị Hồng	Hợp	Nữ	14/09/1988	Phú Yên	Thạc sĩ Kế toán
499	Ngô Thị	Huệ	Nữ	15/11/1995	Đắk Lắk	Thạc sĩ Kế toán
500	Lê Thị Huế	Hương	Nữ	15/10/1990	Đồng Tháp	Thạc sĩ Kế toán
501	Võ Thị Minh	Hương	Nữ	20/04/1991	Bình Phước	Thạc sĩ Kế toán
502	Nguyễn Chiêu	Linh	Nữ	01/05/1999	Tiền Giang	Thạc sĩ Kế toán
503	Trần Thị Phượng	Loan	Nữ	01/03/1986	Long An	Thạc sĩ Kế toán
504	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	13/08/2000	Đồng Nai	Thạc sĩ Kế toán
505	Nguyễn Quy	Nghĩa	Nữ	27/04/1984	Bình Dương	Thạc sĩ Kế toán
506	Trần Thụy Thảo	Nguyên	Nữ	30/05/1994	Tiền Giang	Thạc sĩ Kế toán
507	Nguyễn Hữu Quỳnh	Như	Nữ	27/11/1997	Đồng Nai	Thạc sĩ Kế toán
508	Lê Minh	Nhật	Nam	11/07/1995	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Kế toán
509	Đặng Hùng	Quân	Nam	11/10/2001	Thanh Hóa	Thạc sĩ Kế toán

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành dự tuyển
510	Mai Hoàng Ngọc	Quang	Nam	02/07/2000	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Kế toán
511	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	10/10/1999	Đồng Nai	Thạc sĩ Kế toán
512	Trần Thị	Thảo	Nữ	13/05/1999	Dak lak	Thạc sĩ Kế toán
513	Nguyễn Thị Ý	Thi	Nữ	30/11/2002	Bình Định	Thạc sĩ Kế toán
514	Nguyễn Trường	Thịnh	Nam	01/04/2002	Bến Tre	Thạc sĩ Kế toán
515	Lê Hoài	Thương	Nữ	12/04/2002	Khánh Hòa	Thạc sĩ Kế toán
516	Lý Thị Mỹ	Trâm	Nữ	29/06/1998	Quảng Ngãi	Thạc sĩ Kế toán
517	Nguyễn Ngọc	Trâm	Nữ	23/11/1999	Tây Ninh	Thạc sĩ Kế toán
518	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	Nữ	08/05/2002	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Kế toán
519	Trịnh Hoàng	Uyên	Nữ	01/02/2003	Tây Ninh	Thạc sĩ Kế toán
520	Huỳnh Thị Khánh	Vy	Nữ	18/06/2001	Đồng Nai	Thạc sĩ Kế toán
521	Nguyễn Thị Như	Ý	Nữ	02/01/2022	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Kế toán
522	Nguyễn Thị Vân	Anh	Nữ	22/03/1981	Hải Dương	Thạc sĩ Kinh tế quốc tế
523	Lê Bảo	Châu	Nữ	17/12/1998	An Giang	Thạc sĩ Kinh tế quốc tế
524	Đặng Hoàng	Diệu	Nữ	08/03/2003	Khánh Hòa	Thạc sĩ Kinh tế quốc tế
525	Tôn Thị Khánh	Linh	Nữ	30/04/2003	Hà Tĩnh	Thạc sĩ Kinh tế quốc tế
526	Võ Nguyễn Ly	Ly	Nữ	25/03/2001	Lâm Đồng	Thạc sĩ Kinh tế quốc tế
527	Nguyễn Thị Tố	Nga	Nữ	28/03/2001	Bình Định	Thạc sĩ Kinh tế quốc tế
528	Võ Thị Kim	Ngân	Nữ	10/09/2002	Trà Vinh	Thạc sĩ Kinh tế quốc tế
529	Hồ Thị Anh	Như	Nữ	08/08/2002	Bình Định	Thạc sĩ Kinh tế quốc tế
530	Trần Nguyễn Hoài	Phương	Nữ	05/08/2001	Bình Thuận	Thạc sĩ Kinh tế quốc tế
531	Ngô Thị Phương	Thúy	Nữ	01/01/2003	Bình Định	Thạc sĩ Kinh tế quốc tế
532	Lê Hoàng Bảo	Trân	Nữ	05/10/1997	Khánh Hòa	Thạc sĩ Kinh tế quốc tế
533	Nguyễn Trần Minh	Trí	Nam	06/06/1998	An Giang	Thạc sĩ Kinh tế quốc tế
534	Bùi Phan Châu	Anh	Nữ	02/01/2003	Ninh Thuận	Thạc sĩ Ngôn Ngữ Anh
535	Võ Văn Thành	Đạt	Nam	08/03/1998	Thừa Thiên Huế	Thạc sĩ Ngôn Ngữ Anh
536	Nguyễn Hữu	Đức	Nam	14/01/1986	Hậu Giang	Thạc sĩ Ngôn Ngữ Anh

STT	Họ và lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành dự tuyển
537	Nguyễn Như	Duyên	Nữ	01/03/2002	Đắk Lắk	Thạc sĩ Ngôn Ngữ Anh
538	Lại Hoàng Quỳnh	Giang	Nữ	20/10/2002	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Ngôn Ngữ Anh
539	Trần Thị Huỳnh	Giao	Nữ	27/05/1994	Cà Mau	Thạc sĩ Ngôn Ngữ Anh
540	Ngô Thị Kim	Hà	Nữ	24/09/1984	Tiền Giang	Thạc sĩ Ngôn Ngữ Anh
541	Bùi Thị Hồng	Hạnh	Nữ	21/03/1986	Bình Dương	Thạc sĩ Ngôn Ngữ Anh
542	Huỳnh Thị Thanh	Hiền	Nữ	21/10/2002	TP.HCM	Thạc sĩ Ngôn Ngữ Anh
543	Lê Thị Thanh	Huyền	Nữ	21/04/1995	Hà Nội	Thạc sĩ Ngôn Ngữ Anh
544	Võ Nguyễn Bảo	Khuê	Nữ	02/08/2002	Quảng Ngãi	Thạc sĩ Ngôn Ngữ Anh
545	Nguyễn Thị Minh	Liên	Nữ	11/03/2000	Bến Tre	Thạc sĩ Ngôn Ngữ Anh
546	Nguyễn Nhựt	Linh	Nam	28/06/1993	Sóc Trăng	Thạc sĩ Ngôn Ngữ Anh
547	Võ Nhật	Quang	Nam	06/10/1992	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Ngôn Ngữ Anh
548	Trần Đức	Thanh	Nam	01/03/1995	TP. Hồ Chí Minh	Thạc sĩ Ngôn ngữ Anh
549	Nguyễn Hoàng	Thuận	Nam	01/07/1997	Vĩnh Long	Thạc sĩ Ngôn ngữ Anh
550	Đỗ Thị Thủy	Tiên	Nữ	22/11/1984	Đồng Nai	Thạc sĩ Ngôn Ngữ Anh

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG KHOA SAU ĐẠI HỌC
PHÓ TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

Bùi Đan Thanh